

Số: 31/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phan Văn V**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Phan Thị Trà M**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khu vực B, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1959.

2. Anh **Phan Hữu L**, sinh năm 1982.

3. Anh **Phan Hữu T**, sinh năm 1986.

4. Chị **Phan Thị Ngọc Y**, sinh năm 1976.

5. Bà **Phan Thị H2**, sinh năm 1959.

6. Anh **Phan Hữu N**, sinh năm 1996.

7. Anh **Phan Hữu Q**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận phần đất thừa 344 (376), tờ bản đồ 21 (5) diện tích 450,2m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất ONT+CLN (300,0m<sup>2</sup> ONT), địa chỉ ấp H, xã P, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long (Theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ô cung cấp ngày 24/10/2023) thuộc quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị H1, anh Phan Hữu L, anh Phan Hữu T, chị Phan Thị Ngọc Y, chị Phan Thị Trà M.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn chị Phan Thị Trà M tự nguyện nộp số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) nhưng chị M đã nộp tạm ứng nên không phải nộp tiếp.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Phan Thị Trà M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trả lại cho nguyên đơn ông Phan Văn V số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003887 ngày 03/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Ô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Nguyễn Thị Thu Nga**